TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2024/DS-PT
Ngày 15 – 02 – 2024
V/v tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong trường hợp sức khỏe bị xâm phạm.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phan Công Trí.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Thanh Dũng.

2. Bà Giang Thị Cẩm Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Minh Thu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 146/2023/TLPT-DS, ngày 16/10/2023 về việc *"Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong trường hợp sức khỏe bị xâm phạm"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 171/2023/QĐ-PT ngày 20 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Mai Quang T, sinh năm 1959 (có mặt).
Địa chỉ: ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.
2. Đồng bị đơn:
2.1. Ông Văn Thành V, sinh năm 1972 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.
2.2. Ông Văn Thành T1, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người kháng cáo*: Nguyên đơn ông Mai Quang T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo ông Mai Quang T là nguyên đơn trình bày: Vào ngày 17/11/2021 (âm lịch), sau khi chôn cất cha vợ ông tên Văn Văn N cũng là cha ruột của Văn Thành V, Văn Thành T1, đến khi làm mồ mã gần xong thì V kêu thợ hồ tháo vách căn nhà của ông T ra, lúc đó ông T không đồng ý và ngăn cản nên ông V cầm cái ghế đẩu bằng gỗ đánh ông T 03 cái trúng vào đầu (khi đó ông T đang đội nón bảo hiểm), vai và tay nên ông T bỏ chạy ra ngoài, lúc này T1 đứng ở ngoài cầm cây búa đập trúng vào chân bên trái của ông T, rồi T1 và V đè ông T nằm sấp xuống đất, không biết ai bóp cổ, bóp cho đến lúc ông T muốn nghẹt thở mới buôn ra, sau đó ông T đi điều trị 04 ngày tại Trung tâm Y tế huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Nay ông T yêu cầu ông Văn Thành V, Văn Thành T1 bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe cho ông gồm: tiền thuốc là 1.600.000 đồng, tiền công lao động 01 ngày là 250.000 đồng, tiền tổn hại về sức khỏe là 15.000.000 đồng, tổng cộng là 17.000.000 đồng.

Theo ông Văn Thành V, ông Văn Thành T1 là đồng bị đơn trình bày: Ông có mảnh đất tại ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, được cơ quan chức năng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 5-6, tờ bản đồ 55 với diện tích 300 m^2 và 14.859,5 m^2. Khi cha ông là ông Văn Văn N chết đem về đây chôn cất, trong lúc tang gia bối rối và xây mồ mã chưa hoàn thành nhưng anh rễ của ông là ông Mai Quang T lại tỏ ra manh động, bất chấp đạo nghĩa, đạo lý, ông T dùng cây chỉa bằng sắt ngăn cản đòi hành hung anh, em ông, rất may anh, em ông trốn chạy kịp thời nên không ảnh hưởng đến tính mạng. Ông V, T1 xác định không có gây thương tích cho ông T nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông T.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T đòi ông V, ông T1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 1.442.852 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn tám trăm năm mươi hai đồng).

2/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T đòi ông V, ông T1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 15.557.148 đồng (Mười lăm triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn một trăm bốn mươi tám đồng).

3/. Buộc ông V, ông T1 mỗi người có nghĩa vụ bồi thường cho ông T số tiền 721.426 đồng (Bảy trăm hai mươi mốt nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, nguyên đơn ông Mai Quang T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Mai Quang T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử; Thư ký và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn; Đề nghị Hội đồng xét phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn đã được chấp nhận kháng cáo quá hạn theo Quyết định số 07/2023/QĐ-PT ngày 26/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu và có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí. Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm theo quy định tại Điều 272, Điều 273, Điều 276 và Điều 285 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Các bị đơn không có kháng cáo, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn, theo quy định tại đoạn 3 khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Mai Quang T yêu cầu yêu cầu ông Văn Thành V, Văn Thành T1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông gồm: tiền thuốc là 1.600.000 đồng, tiền công lao động 04 ngày là 1.000.000 đồng (250.000 đồng/ngày), tiền tổn hại về sức khỏe là 15.000.000 đồng. Tổng cộng là 17.000.000 đồng.

[3] Xét kháng cáo của ông Mai Quang T.

[3.1] Đối với yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị: Căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ ông T cung cấp, thể hiện tổng chi phí tiền thuốc điều trị là 595.704 đồng. Ông T không có chứng cứ nào khác chứng minh đã chi phí điều trị với số tiền 1.600.000 đồng như ông yêu cầu.

[3.2] Đối với yêu cầu bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất: Ông T nhập viện ngày 21/12/2021 và ra viện vào ngày 24/12/2021 (bút lục 16). Ông T là

người cao tuổi, không còn nằm trong tuổi lao động. Tuy nhiên, căn cứ vào thực tế Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận chi phí ngày công lao động tự do tại địa phương 200.000 đồng/ngày. Sau khi xét xử sơ thẩm, các đồng bị đơn không có kháng cáo đối với quyết định này, xét thấy có lợi cho nguyên đơn, nên không có căn cứ chấp nhận mức yêu cầu mất thu thập của nguyên đơn là 250.000 đồng/ngày.

[3.3] Đối với yêu cầu bù đắp tổ thất tinh thần: Thương tích do ông V, T1 gây ra cho ông T không có tỷ lệ thương tích, chỉ xay xát phần mềm, cấp sơ thẩm chấp nhận bù đắp tổn thất tinh thần cho ông T 01 tháng lương cơ sở, tương ứng với số tiền 1.490.000 đồng là có căn cứ.

[3.4] Xét về mức độ lỗi của các đương sự: Trước khi ông V và ông T1 câu vật (đè) ông T thì ông T cũng đã có lời lẽ xúc phạm và cầm chỉa định đánh ông V, ông T1 dẫn đến ông V và ông T1 có hành vi trên để bảo vệ bản thân (Bút lục số 03, 05 và 17), cấp sơ thẩm xác định lỗi hỗn hợp, các bên phải chịu trách nhiệm 50% trên tổng số thiệt hại thực tế của ông T là có căn cứ.

[3.5] Từ những phân tích trên, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Các quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí phúc thẩm: Ông Mai Quang T không phải nộp 300.000 đồng, do ông T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí và người yêu cầu bồi thường về sức khỏe, theo quy định tại điểm d, đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 298, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 91, 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d, đ khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 4 Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Mai Quang T.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông T đòi ông V, ông T1 bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 1.442.852 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn tám trăm năm mươi hai đồng) (trong đó: chi phí hợp lý cho việc cứu chữa: 297.852 đồng; thu nhập thực tế bị mất: 400.000 đồng; bù đắp tổn thất tinh thần: 745.000 đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T đòi ông V, ông T1 bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 15.557.148 đồng (Mười lăm triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn một trăm bốn mươi tám đồng).

3. Buộc ông V, ông T1 mỗi người có nghĩa vụ bồi thường cho ông T số tiền 721.426 đồng (Bảy trăm hai mươi mốt nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí sơ thẩm và phúc thẩm:

Ông Mai Quang T được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

Buộc ông Văn Thành V, ông Văn Thành T1 mỗi người phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Phước Long;
- CCTHADS huyện Phước Long;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Phan Công Trí